

Bản án số: 11/2021/HS-ST
Ngày 19-03-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRÀ CÚ, TỈNH TRÀ VINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Truyền

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Ngô Thị Oanh Kiều

Ông Võ Văn Đây

- Thư ký phiên tòa: Bà Kim Thị Hồng Hạnh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Trà Cú, tỉnh Trà Vinh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trà Cú, tỉnh Trà Vinh tham gia phiên tòa: Ông Đỗ Thành Tâm - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 3 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trà Cú, tỉnh Trà Vinh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 03/2021/TLST-HS ngày 28 tháng 01 năm 2021; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 08/2020/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 02 năm 2021; Quyết định hoãn phiên tòa số 10/2021/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 3 năm 2021 đối với bị cáo:

Kim Hoài Th (Chó C), sinh ngày 06/01/1991; tại Trà Vinh. Nơi cư trú ấp Ch, xã HGi, huyện TrC, tỉnh Trà Vinh; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa (học vấn): 08/12; dân tộc: Khmer; giới tính: nam; tôn giáo: phật; quốc tịch: Việt Nam; con ông Kim Ngọc Th, sinh năm 1968 và bà Tăng Thị V, sinh năm 1968; có vợ tên Thạch Thị Tuyết Nh, sinh năm 1992 (đã ly hôn); con 02 người; tiền án: không, tiền sự: 02 tiền sự: Ngày 05/6/2020 Kim Hoài Th bị Ủy ban nhân dân xã HGi, huyện TrC, tỉnh Trà Vinh xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 3.500.000 đồng về hành vi hủy hoại tài sản theo Quyết định số 356/QĐ-UBND. Ngày 22/6/2020 tiếp tục bị Ủy ban nhân dân xã HGi, huyện TrC, tỉnh Trà Vinh ra quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã trong thời hạn 03 tháng (để cai nghiện tự nguyện tại gia đình) theo Quyết định số: 367/QĐ-UBND; nhân Th: xấu; bị khởi tố và áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 11/11/2020 cho đến nay, có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo Kim Hoài Th: Ông Nguyễn Công H, là Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Trà Vinh, có mặt.

Bị hại: Ông Tăng Q, sinh năm 1973. Nơi cư trú ấp Ch, xã HGi, huyện TrC, tỉnh Trà Vinh, vắng mặt.

Bà Thạch Thị Ri N, sinh năm 1981. Nơi cư trú ấp Ch, xã HGi, huyện TrC, tỉnh Trà Vinh, vắng mặt.

Người đại diện hợp pháp của bà Thạch Thị Ri N theo ủy quyền: Ông Tăng Q, sinh năm 1973. Nơi cư trú ấp Ch, xã HGi, huyện TrC, tỉnh Trà Vinh (văn bản ủy quyền ngày 14/01/2021);

Người làm chứng: Ông Tăng Sa N, sinh năm 1975. Nơi cư trú ấp Ch, xã HGi, huyện TrC, tỉnh Trà Vinh, vắng mặt.

Người phiên dịch: Ông Thạch D, sinh năm 1957. Địa chỉ kh5, thị trấn TrC, huyện TrC, tỉnh Trà Vinh, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Cáo trạng số 08/CT-VKS-HS ngày 26/01/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện TrC, tỉnh Trà Vinh truy tố bị cáo Kim Hoài Th về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” quy định tại điểm a khoản 1 Điều 178 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Hành vi bị cáo bị truy tố như sau:

Bị cáo Kim Hoài Th là đối tượng thường xuyên sử dụng trái phép chất ma túy và đã từng bị Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở giáo dục 24 tháng về hành vi “Gây rối trật tự công cộng”. Sau khi chấp hành xong, bị cáo Th trở về địa phương sinh sống thì bị cáo Th được bà ngoại tên Thạch Thị H hứa nếu bị cáo Th sửa đổi để trở thành người tốt, có nghề nghiệp ổn định thì bà H sẽ bán cho bị cáo Th 225m² đất ruộng với giá 80.000.000 (Tám mươi triệu) đồng, thỏa thuận mỗi năm bị cáo Th phải trả cho bà H 10.000.000 (Mười triệu) đồng đến khi đủ số tiền 80.000.000 đồng sẽ làm thủ tục chuyển quyền sử dụng đất cho bị cáo Th. Bà H nhờ ông Q là cậu ruột của bị cáo Th quản lý giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và nhận tiền theo thỏa thuận. Tuy nhiên, bị cáo Th chưa giao đủ số tiền như thỏa thuận mà chỉ mới trả được cho bà H 50.000.000 đồng nhưng bị cáo Th thường xuyên tìm ông Q để yêu cầu ông Q làm thủ tục chuyển quyền sử dụng đất cho bị cáo Th, ông Q không đồng ý nên giữa hai người xảy ra mâu thuẫn với nhau.

Vào khoảng 16 giờ ngày 13/9/2020, sau khi uống bia xong, bị cáo Th ra đứng trước nhà của mình, nhìn sang nhà của vợ chồng ông Tăng Q, bà Thạch Thị Ri N (hai nhà cách nhau khoảng 30 mét) thì thấy ông Q đang đứng sau nhà. Do tức giận việc ông Q không làm thủ tục chuyển quyền sử dụng đất nên bị cáo Th đi bộ theo đường nhựa qua nhà vợ chồng ông Q để gặp ông Q nói chuyện. Khi bị cáo Th đi đến trước nhà vợ chồng ông Q thì thấy nhà ông Q đóng cửa, nên bị cáo Th nhặt 01 (một) viên đá loại đá xây dựng 04cm x 06cm và 01 phần viên gạch lót vỉa hè có sẵn trong sân nhà vợ chồng ông Q ném vào hành lang cửa nhà trước làm vỡ 01 viên gạch men ốp tường. Bị cáo Th tiếp tục đi vào nơi để vật dụng, sinh hoạt hằng ngày của vợ chồng ông Q dùng chân đạp cong một cái chân bàn bằng inox và đập vỡ một cái thau nhựa màu xanh. Sau đó, bị cáo Th đi bộ về nhà lấy một két bia Sài Gòn xanh bằng thủy tinh đã uống xong đem qua trước nhà vợ chồng ông Q rồi dùng tay ném nhiều vỏ chai bia vào hành lang cửa nhà sau của vợ chồng ông Q làm vỡ một tấm kính cửa nhà sau bằng thủy tinh. Ném xong các vỏ chai bia, bị cáo Th bỏ đi về nhà. Đến khoảng 17 giờ cùng ngày ông Q đến cơ quan Công an tố giác vụ việc.

Căn cứ Bản kết luận định giá tài sản số: 32 ngày 17 tháng 9 năm 2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện TrC kết luận: Tại thời điểm xảy ra vụ Cố ý làm hư hỏng tài sản (ngày 13/9/2020): 01 (một) viên gạch men ốp

tường có chiều dài 60cm, chiều rộng 60cm, đã qua sử dụng có giá là 50.000 (Năm mươi nghìn) đồng; 01 cái chân bàn bằng inox có chiều dài 75cm, đường kính 03cm, hai đầu được bao bằng nhựa màu đen có chiều dài 04cm, đã qua sử dụng có giá là 55.000 (Năm mươi lăm nghìn) đồng; 01 cái thau bằng nhựa màu xanh có chiều cao 21,5cm, đường kính trên 40cm, đường kính dưới 37cm, đã qua sử dụng có giá là 55.000 (Năm mươi lăm nghìn) đồng; 01 tấm kính cửa bằng thủy tinh có chiều dài 1,2m, chiều rộng 0,7m, dày 03mm, đã qua sử dụng có giá là 100.000 (Một trăm nghìn) đồng. Tổng cộng tài sản bị thiệt hại là 260.000 (Hai trăm sáu mươi nghìn) đồng.

Do vào ngày 05/6/2020, bị cáo Th bị Ủy ban nhân dân xã HGi, huyện TrC, tỉnh Trà Vinh xử phạt vi phạm hành chính về hành vi hủy hoại tài sản của người khác được quy định tại điểm a khoản 2 Điều 15 Nghị định 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ với số tiền 3.500.000 đồng. Đến ngày 13/9/2020 bị cáo Th vẫn chưa đóng tiền phạt mà lại tiếp tục có hành vi cố ý làm hư hỏng tài sản ông Tăng Q, mặc dù tổng giá trị tài sản bị thiệt hại dưới 2.000.000 đồng nhưng đã đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện TrC ra Quyết định tạm giữ: Nhiều mảnh vỡ của viên đá xây dựng 04cm x 06cm không xác định được kích thước, hình dạng; Hai mảnh vỡ của gạch lót vỉa hè không xác định được kích thước, hình dạng; Nhiều mảnh vỡ của các vỏ chai bia nhãn hiệu “Sài Gòn” không xác định được kích thước, hình dạng; 01 kết bia bằng nhựa màu xanh dùng để đựng chai bia nhãn hiệu “Sài Gòn” có chiều dài 39cm, chiều rộng 12,5cm, chiều cao 24,5cm; 01 cái chân bàn bằng inox có chiều dài 75cm, đường kính 03cm, hai đầu được bao bằng nhựa màu đen có chiều dài 04cm bị biến dạng; 01 cái thau bằng nhựa màu xanh có chiều cao 21,5cm, đường kính trên 40cm, đường kính dưới 37cm bị vỡ một phần và nhiều mảnh vỡ của tấm kính cửa bằng thủy tinh có kích thước, hình dạng không giống nhau.

Tại phiên tòa, bị cáo Kim Hoài Th khai: Do bị cáo mua đất của bà ngoại 08m chiều ngang giá 80.000.000 đồng, thỏa thuận trả mỗi năm 10.000.000 đồng khi nào trả đủ tiền thì làm giấy sang tên cho bị cáo nhưng do đất ông Q đứng tên. Sau đó, bà ngoại chỉ đồng ý bán cho bị cáo 05m chiều ngang tương đương số tiền bị cáo đã trả 50.000.000 đồng nên bị cáo yêu cầu ông Q làm thủ tục sang tên cho bị cáo mà ông Q không đồng ý và cứ tránh mặt bị cáo, do tức giận nên bị cáo có đập phá làm hư hỏng tài sản ông Q như cáo trạng truy tố.

Bị hại ông Tăng Q, bà Thạch Thị Ri N vắng mặt tại phiên tòa nhưng có đơn xin xét xử vắng mặt. Đồng thời, ông Q, bà Thạch Thị Ri N không yêu cầu bị cáo Kim Hoài Th bồi thường thiệt hại về các tài sản nêu trên và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Kim Hoài Th.

Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quyết định truy tố, đồng thời đề nghị với Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Kim Hoài Th phạm tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” và đề nghị xử lý cụ thể như sau: Đề nghị áp dụng điểm a khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự, điểm h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo từ 06 tháng đến 12 tháng tù. Về dân sự bị hại không có yêu cầu nên không xét. Về vật chứng đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy nhiều mảnh vỡ của viên đá xây dựng 04cm x 06cm không

xác định được kích thước, hình dạng; Hai mảnh vỡ của gạch lót vỉa hè không xác định được kích thước, hình dạng; Nhiều mảnh vỡ của các vỏ chai bia nhãn hiệu “Sài Gòn” không xác định được kích thước, hình dạng; 01 kết bia bằng nhựa màu xanh dùng để đựng chai bia nhãn hiệu “Sài Gòn” có chiều dài 39cm, chiều rộng 12,5cm, chiều cao 24,5cm; 01 cái chân bàn bằng inox có chiều dài 75cm, đường kính 03cm, hai đầu được bao bằng nhựa màu đen có chiều dài 04cm bị biến dạng; 01 cái thau bằng nhựa màu xanh có chiều cao 21,5cm, đường kính trên 40cm, đường kính dưới 37cm bị vỡ một phần và nhiều mảnh vỡ của tấm kính cửa bằng thủy tinh có kích thước, hình dạng không giống nhau. Về án phí đề nghị buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng.

Người bào chữa cho bị cáo phát biểu thống nhất nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát về việc truy tố bị cáo về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” là đúng theo quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật Hình sự. Thống nhất với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát về việc đề nghị cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Ngoài nội dung trên, người bào chữa cho bị cáo còn phát biểu quan điểm thêm như sau: Viện kiểm sát đề nghị xử phạt bị cáo từ 06 tháng đến 12 tháng tù là quá nghiêm khắc. Nguyên nhân bị cáo phạm tội là do xuất phát từ việc thỏa thuận chuyển nhượng đất của bà ngoại như bị cáo trình bày nhưng ông Q không chịu làm thủ tục sang tên chuyển quyền cho bị cáo. Do bị cáo không am hiểu pháp luật nên không yêu cầu cơ quan nhà nước giải quyết từ đó bị cáo tức giận mới có hành vi làm hư hỏng tài sản của ông Q.

Tài sản thiệt hại trong vụ án không lớn, bị cáo có ý định bồi thường nhưng do ông Q không yêu cầu. Ông Q vắng mặt tại phiên tòa nhưng có đơn nhận xét bị cáo đã ăn năn, hối cải, bị cáo đã chấp hành tốt lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú và chính sách pháp luật địa phương. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 36 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Kim Hoài Th hình phạt cải tạo không giam giữ là cũng tương xứng tính chất, mức độ. Về án phí đề nghị miễn án phí cho bị cáo.

Bị cáo không tự bào chữa và thống nhất với quan điểm phát biểu của người bào chữa và không có ý kiến tranh luận.

Kiểm sát viên tranh luận đối đáp với người bào chữa như sau: Do bị cáo có nhân Th xấu, đã có 02 tiền sự, trong đó có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy chưa hết thời hạn xóa tiền sự và hành vi phạm tội của bị cáo rất mạnh động, chọi gạch đá xong, chưa dừng lại bị cáo vào chỗ để vật dụng dùng tay, chân đạp chân bàn, cái thau, tiếp theo bị cáo quay về nhà còn lấy chai bia Sài Gòn qua chọi tiếp. Xuất phát từ tình hình địa phương đối với loại tội phạm này không thể áp dụng Điều 36 Bộ luật Hình sự để phạt cải tạo không giam giữ đối với bị cáo được. Tại điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án quy định người bị kết án phải chịu án phí hình sự sơ thẩm. Việc miễn, giảm án phí chỉ áp dụng đối với án phí dân sự.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, theo các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai nhận tội của bị cáo Kim Hoài Th trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử tại phiên tòa là thống nhất với nhau và phù hợp với đặc điểm tài sản bị thiệt hại của ông Tăng Q đã được khám nghiệm hiện trường ghi nhận và vật chứng thu giữ tại hiện trường. Lời khai nhận tội của bị cáo Kim Hoài Th còn phù hợp với lời khai của bị hại ông Tăng Q, bà Ri Na và lời khai của người làm chứng ông Tăng Sa N. Như vậy, việc bị cáo Kim Hoài Th có hành vi làm hư hỏng tài sản của ông Tăng Q, bà Ri Na vào ngày 13/9/2020 là sự việc có thật.

[2] Căn cứ Bản kết luận định giá tài sản số 32 ngày 17 tháng 9 năm 2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện TrC kết luận: Tại thời điểm xảy ra vụ án (ngày 13/9/2020): 01 (một) viên gạch men ốp tường có chiều dài 60cm, chiều rộng 60cm, đã qua sử dụng có giá là 50.000 đồng; 01 cái chân bàn bằng inox có chiều dài 75cm, đường kính 03cm, hai đầu được bao bằng nhựa màu đen có chiều dài 04cm, đã qua sử dụng có giá là 55.000 đồng; 01 cái thau bằng nhựa màu xanh có chiều cao 21,5cm, đường kính trên 40cm, đường kính dưới 37cm, đã qua sử dụng có giá là 55.000 đồng; 01 tấm kính cửa bằng thủy tinh có chiều dài 1,2m, chiều rộng 0,7m, dày 03mm, đã qua sử dụng có giá là 100.000 đồng. Như vậy, tổng cộng tài sản bị thiệt hại là 260.000 (Hai trăm sáu mươi nghìn) đồng.

[3] Về năng lực chủ thể thì bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo là người đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự. Hành vi của bị cáo Th đã xâm phạm đến quan hệ sở hữu tài sản của bị hại được pháp luật dân sự bảo vệ. Hành vi của bị cáo Kim Hoài Th đã làm cho tài sản của bị hại mất một phần giá trị sử dụng không thể khôi phục lại được. Bị cáo thực hiện với lỗi cố ý, tức là bị cáo nhận thức rõ hành vi của mình là nguy hiểm cho xã hội, thấy trước hậu quả của hành vi đó và mong muốn hậu quả xảy. Hậu quả tài sản của bị hại bị thiệt hại là 260.000 đồng. Vụ án chỉ một mình bị cáo thực hiện hành vi phạm tội mà không có đồng phạm. Mặc dù tài sản bị thiệt hại có giá trị dưới 2.000.000 đồng nhưng ngày 05/6/2020 bị cáo Th bị Ủy ban nhân dân xã HGi, huyện Tr C, tỉnh Trà Vinh xử phạt vi phạm hành chính về hành vi hủy hoại tài sản của người khác số tiền 3.500.000 đồng. Đến ngày 13/9/2020 bị cáo Th vẫn chưa đóng tiền phạt là chưa chấp hành xong quyết định xử phạt hành chính theo quy định tại khoản 1 Điều 7 Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012 mà còn tái phạm nên hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 178 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[4] Tội phạm mà bị cáo thực hiện là ít nghiêm trọng, giá trị tài sản thiệt hại không lớn, nhưng bị cáo là người có nhân Th xấu vì ngày 22/6/2020 đã bị Ủy ban nhân dân xã HGi, huyện TrC ra quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại gia đình đến nay chưa hết thời gian xóa tiền sự này mà có hành vi vi phạm pháp luật. Hành vi phạm tội của bị cáo thể hiện sự manh động, xem thường pháp luật nên cần phải được xử lý công minh, đúng theo pháp luật, cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ sức giáo dục bị cáo và phòng ngừa những hành vi tương tự trong xã hội. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử nhận thấy trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử bị cáo có thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, tài sản gây thiệt hại không lớn, đây là các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo quy định tại điểm h, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo là người sống ở vùng

có điều kiện kinh tế- xã hội đặc biệt khó khăn, học vấn thấp nên khả năng am hiểu pháp luật cũng có phần hạn chế; bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, xét đây là các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo quy định khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Phần tranh luận đối đáp, đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố đã đưa ra các căn cứ, đánh giá về nhân Th của bị cáo là nhân Th xấu không đủ điều kiện đề nghị áp dụng Điều 36 Bộ luật hình sự để phạt cải tạo không giam giữ đối với bị cáo và viện dẫn quy định tại a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án quy định người bị kết án phải chịu án phí hình sự sơ thẩm nên bị cáo không thuộc diện được miễn án phí hình sự sơ thẩm. Hội đồng xét xử xét thấy quan điểm tranh luận đối đáp của đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố là có căn cứ, đúng pháp luật nên được chấp nhận nên quan điểm của người bào chữa cho bị cáo Kim Hoài Th về vấn đề này không được chấp nhận.

[6] Về dân sự: Bị hại không yêu cầu bồi thường nên không xét.

[7] Về vật chứng: Đối với nhiều mảnh vỡ của viên đá xây dựng 04cm x 06cm; hai mảnh vỡ của gạch lát vỉa hè; nhiều mảnh vỡ của các vỏ chai bia nhãn hiệu “Sài Gòn” không xác định được kích thước, hình dạng; 01 kết bia bằng nhựa màu xanh dùng để đựng chai bia nhãn hiệu “Sài Gòn” có chiều dài 39cm, chiều rộng 12,5cm, chiều cao 24,5cm; 01 cái chân bàn bằng inox có chiều dài 75cm, đường kính 03cm, hai đầu được bao bằng nhựa màu đen có chiều dài 04cm bị biến dạng; 01 cái thau bằng nhựa màu xanh có chiều cao 21,5cm, đường kính trên 40cm, đường kính dưới 37cm bị vỡ một phần và nhiều mảnh vỡ của tấm kính cửa bằng thủy tinh có kích thước khác nhau không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[8] Tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không khiếu nại về hành vi, các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng. Vì vậy, các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, hành vi của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng là hợp pháp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 178, điểm h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Tuyên bố: Bị cáo Kim Hoài Th phạm tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”.

Xử phạt bị cáo Kim Hoài Th 09 (chín) tháng tù. Thời gian tù tính từ ngày đi chấp hành án.

Về trách nhiệm dân sự: Không có yêu cầu nên không xem xét.

Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy nhiều mảnh vỡ của viên đá xây dựng 04cm x 06cm không xác định được kích thước, hình dạng; hai mảnh vỡ của gạch lát vỉa hè không xác định được kích thước, hình dạng; Nhiều mảnh vỡ của các vỏ chai bia nhãn hiệu “Sài Gòn”

không xác định được kích thước, hình dạng; 01 kết bia bằng nhựa màu xanh dùng để đựng chai bia nhãn hiệu “Sài Gòn” có chiều dài 39cm, chiều rộng 12,5cm, chiều cao 24,5cm; 01 cái chân bàn bằng inox có chiều dài 75cm, đường kính 03cm, hai đầu được bao bằng nhựa màu đen có chiều dài 04cm bị biến dạng; 01 cái thau bằng nhựa màu xanh có chiều cao 21,5cm, đường kính trên 40cm, đường kính dưới 37cm bị vỡ một phần và nhiều mảnh vỡ của tấm kính cửa bằng thủy tinh có kích thước, hình dạng không giống nhau.

Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại ông Tăng Q, bà Thạch Thị Ri N vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án niêm yết công khai hợp lệ.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Đương sự; người bào chữa;
- VKSND huyện Tr C;
- VKSND tỉnh Trà Vinh;
- Cơ quan CSĐTCA huyện TrC;
- Cơ quan THAHSCA huyện Tr C;
- Nhà tạm giữ CA huyện Tr C;
- Lưu HSVA

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Truyền

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Võ Văn Đây- Ngô Thị Oanh Kiều

Nguyễn Văn Truyền

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

.

